

Bản án số: 38/2025/HS-ST

Ngày: 29/9/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Hữu Tường, ông Hoàng Đình Chương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Văn Duy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thương Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2025/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn L**; tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày: 22 tháng 10 năm 1964 tại xã T, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: thôn T, xã T, tỉnh Hà Tĩnh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: lớp 07/10; nghề nghiệp: lao động tự do; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; con ông: Hoàng Văn Đ (đã mất) và bà: Trần Thị X (đã mất); anh chị em ruột: có 06 người, bị cáo là con thứ tư; vợ: Hoàng Thị P, sinh năm 1966, nghề nghiệp: làm ruộng, hiện trú tại thôn T, xã T, tỉnh Hà Tĩnh; con: 04 đứa, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1994;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo Hoàng Văn L bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/7/2025 đến nay tại xã T, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Bà Võ Thị Q, sinh năm 1963, trú tại: thôn B, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh (đã chết).

**** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*** Ông Dương Kim H, sinh năm 1992; nghề nghiệp: lao động tự do; địa chỉ: thôn B, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

**** Người làm chứng:***

1. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1985; nghề nghiệp: lao động tự do; địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

2. Chị Lê Thị T, sinh năm 1984; nghề nghiệp: lao động tự do; địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

3. Anh Hồ Văn S, sinh năm 1972; nghề nghiệp: lao động tự do; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn Ý, sinh năm 1955; nghề nghiệp: làm ruộng; địa chỉ: Thôn B, xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 12/5/2025, Hoàng Văn L (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 38X1-019.47 chở theo chị Lê Thị T xuất phát từ nhà tại thôn T, xã N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh (nay là thôn T, xã T, tỉnh Hà Tĩnh) để đi làm thợ xây. Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô đi trên tuyến đường Quốc lộ 15B theo hướng từ Thiên Cầm đi cầu Cửa Sốt với tốc độ khoảng 40km/h (theo lời khai của L). Khi Hoàng Văn L điều khiển xe đi vào khu vực có hệ thống biển báo được cấm bên mép đường bên phải, bao gồm: biển báo “Đoạn đường thường có trẻ em đi qua, chiều dài đoạn đường cảnh báo nguy hiểm là 250m” (W225.S.501), biển báo “Giao nhau với đường không ưu tiên” (W207a), biển báo “Chợ” (I443) thì cùng thời điểm này, bà Võ Thị Q đang điều khiển xe đạp di chuyển trên đường Q, cùng chiều đường, làn đường phía trước với Hoàng Văn L. Khoảng 06 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến Km 290+800 Quốc lộ A, đoạn qua địa phận thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã T, tỉnh Hà Tĩnh), xe mô tô do L điều khiển cách xe đạp do bà Võ Thị Q điều khiển khoảng 20 đến 25m. L quan sát thấy bà Q đang điều khiển xe đạp chuyển hướng chuẩn bị sang đường tại khu vực ngã tư để đi vào đường nhánh bên trái (nhưng vẫn ở trong cùng chiều đường, làn đường với xe mô tô do L điều khiển), nên đã bấm còi cảnh báo. Nghĩ rằng sau khi mình bấm còi, bà Võ Thị Q biết có phương tiện di chuyển phía sau sẽ dừng lại nên Hoàng Văn L không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38X1-019.47 đi thẳng. Tuy nhiên bà Võ Thị Q không dừng lại mà tiếp tục cho xe di chuyển để chuyển hướng. Do không giảm tốc độ để giữ khoảng cách an toàn với xe đạp do bà Võ Thị Q điều khiển đang di chuyển cùng làn đường phía trước nên xe mô tô do Hoàng Văn L điều khiển đã va chạm trực tiếp với xe đạp do bà Võ Thị Q điều khiển, xe đạp và bà Võ Thị Q bị ngã xuống đường, xe mô tô do Hoàng Văn L điều khiển bị lạng lách sang mép đường bên phía đối diện, nhưng không bị ngã, Hoàng Văn L và chị Lê Thị T không bị thương tích gì. Hoàng Văn L không dừng xe để quay lại kiểm tra tình hình sức khỏe của bà Võ Thị Q. Chị Lê Thị T ngồi phía sau xe của L có trao đổi với L về việc người điều khiển xe đạp bị ngã xuống đường tuy nhiên Hoàng Văn L không dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38X1-019.47 rời khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm. Bà Võ Thị Q sau khi được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H, đến 19 giờ cùng ngày thì tử vong do chấn thương sọ não. Hai phương tiện không bị thiệt hại sau va chạm.

** Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H lập hồi 08 giờ 50 phút ngày 12/5/2025, thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông được xác định tại Km29+800 Quốc lộ A thuộc địa phận thôn T, xã T, thành phố H. Quốc lộ A là đường hai chiều, có vạch kẻ đường dạng vạch đơn, nét đứt, màu vàng để phân chia hai chiều xe chạy; đường rộng 11m, mỗi làn đường rộng 5,5m. Vị trí xảy ra va chạm nằm trên phần đường của làn đường bên phải, theo hướng từ xã T đi xã H (cũ). Phía bên phải làn đường*

giao nhau với đường nhánh liên xóm, đường rộng 6m; phía bên trái là đoạn giao nhau với đường nhánh đi vào UBND xã và chợ T1, đường rộng 6m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, lấy mép đường bên trái Quốc lộ A theo hướng xã T đi xã H làm mép đường chuẩn; Lấy cột mốc có kí hiệu H829 được cắm cố định trên mép đường bên trái theo hướng xã T đi xã H làm điểm mốc cố định.

Trước khu vực xảy ra va chạm, theo hướng xã T đi xã H có hệ thống biển báo được cắm bên mép đường bên phải gồm: biển báo “Đoạn đường thường có trẻ em đi qua, chiều dài đoạn đường cảnh báo nguy hiểm là 250m” (W225.S.501); biển báo “Giao nhau với đường không ưu tiên” (W207a); biển báo “chợ” (I443). Khoảng cách từ biển W225.S.501 đến điểm mốc là 100m, đến biển W207a là 35m; khoảng cách từ biển W207a đến điểm mốc là 65m, đến biển I443 là 129m; khoảng cách từ biển I443 đến điểm mốc là 64m.

Tại hiện trường ghi nhận 01 xe đạp, xe đạp nằm trên làn đường bên phải, bánh trước xe hướng đi xã H, bánh sau xe hướng đi xã T, tay lái xe nằm ngã trên đường hướng về phía mép đường bên trái. Từ tâm trục bánh sau xe đạp đến điểm mốc là 66,7m; đến mép chuẩn là 6,2m. Từ tâm trục bánh trước xe đạp đến điểm mốc là 67,9m; đến mép chuẩn là 6,4m. Từ điểm mốc đến mép đường nhánh đi UBND xã Thạch Lạc là 73m, đến mép đường liên xóm là 73m.

** Biên bản khám phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 38X1-019.47 lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 12/5/2025 tại CQCSĐT Công an tỉnh H, thể hiện:* Má lốp bên phải, mặt lặn bánh trước có dấu hiệu mài trượt, kích thước (5,5x3,8)cm, chiều hướng từ ngoài vào tâm trục, tâm dấu vết cách chân van 9cm theo chiều hướng ngược chuyển động tiến của bánh xe. Cánh ướm bên phải có dấu vết nứt vỡ, trượt xước mất sơn, kích thước (9x4,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm cao cách mặt đất 39cm. Hệ thống phanh, đèn, còi, lốp hoạt động bình thường.

** Biên bản khám phương tiện xe đạp lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 12/5/2025 tại CQCSĐT Công an tỉnh H, thể hiện:* Mặt ngoài tay lái bên trái có dấu hiệu mài trượt, kích thước (6,5x1,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm cao cách mặt đất 109 cm. Mặt phía sau bên trái giỏ xe có dấu vết cong vênh, kích thước (22x3,5)cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm dấu vết cao cách mặt đất 82cm. Tay phanh bên trái bị gãy bung rời khỏi phương tiện. Đầu mút tay lái bên trái có dấu vết mài trượt, kích thước (2,5x0,3)cm, chiều hướng từ trái sang phải, tâm dấu vết cao cách mặt đất 98cm. Ốc trục bánh trước bên trái có dấu vết mài trượt bám dính chất màu đen, dạng cao su, kích thước (1,2x1,5)cm, tâm dấu vết cao cách mặt đất 32,5cm. Mặt ngoài ốc cố định phía bên trái chắn bùn bánh trước có dấu vết bám dính chất màu đen dạng cao su, kích thước (0,6x0,5)cm, tâm cao cách mặt đất 32cm. Mặt ngoài bàn đạp bên trái có dấu vết mài trượt, bám dính chất màu trắng dạng sơn, kích thước (6x2)cm. Góc phía sau bên trái yên xe có dấu vết trượt xước, kích thước (7x5,5)cm, chiều hướng từ trái sang phải, tâm dấu vết cao cách mặt đất 81cm.

** Bản Kết luận giám định số 683/KL-KTHS ngày 27/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh H, xác định:* Xe mô tô biển kiểm soát 38X1-019.47 và xe đạp có va

chạm với nhau. Bánh trước xe mô tô va chạm với ốc trục bên trái bánh trước, ốc cố định phía bên trái của chắn bùn bánh trước xe đạp. Cánh yếm bên phải xe mô tô va chạm với bàn đạp phía bên trái xe đạp. Xe mô tô va chạm với xe đạp theo chiều từ sau ra trước, từ trái qua phải.

** Biên bản khám nghiệm tử thi lập hồi 20 giờ 15 phút ngày 12/5/2025 và Kết luận giám định số 638/KL-KTHS ngày 15/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh H, xác định:*

Tử thi được xác định là bà Võ Thị Q; sinh năm 1963, trú tại xã Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể: Hốc mắt phải bầm tụ máu. Vùng thái dương chằm bên trái, cách trên đỉnh vành tai trái 03 cm, cách đường chân tóc gáy 03 cm có đám sưng nề, bầm tụ máu kích thước (8x8)cm. Vùng ngực trái, cách đường giữa ngực 02 cm, cách trên núm vú trái 08 cm, có đám sưng nề, bầm tụ máu, kích thước (8x5)cm. Vùng mông bên phải, cách trên mép lằn mông 06 cm, có đám sưng nề, bầm tụ máu kích thước (5x5) cm. Vùng mông bên trái có một số vết bầm tụ máu, xây xước da trên diện (22x15)cm. Mặt ngoài 1/3 trên đùi bên trái, cách dưới gai chậu trước trên bên trái 11 cm có đám sưng nề, bầm tụ kích thước (5x4)cm. Mặt sau ngoài 1/3 giữa cẳng chân bên trái, cách gót chân 22cm, có đám sưng nề, bầm tụ kích thước (10x5)cm. Mu bàn chân bên trái, ngay góc đốt ngón 05 bàn chân trái có vết lóc da kích thước (1x1)cm. Kết luận: Nguyên nhân chết của bà Võ Thị Q do chấn thương sọ não.

** Kết quả kiểm tra cồn và ma túy:* Kết quả xét nghiệm định lượng cồn trong máu của Hoàng Văn L vào hồi 15 giờ 45 phút và kết quả xét nghiệm ma túy hồi 15 giờ 54 phút cùng ngày 12/5/2025 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H, phản ánh: Nồng độ cồn trong máu của Hoàng Văn L < 8.1 mg/dl (giá trị tham chiếu < 50 mg/dl), âm tính với các chất ma túy. Kết quả xét nghiệm định lượng cồn trong máu của bà Võ Thị Q tại Bệnh viện Đ phản ánh: Nồng độ cồn trong máu của bà Võ Thị Q là 4.95 mmol/L (giá trị tham chiếu < 10.9 mmol/L).

** Đối với hai phương tiện là xe mô tô và xe đạp, sau va chạm hai phương tiện chỉ bị trượt xước, mất sơn, không có hư hỏng, không bị thiệt hại; đồng thời Hoàng Văn L là đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm sát 38X1-019.47 và anh Dương Kim H là đại diện hợp pháp của bị hại là chủ sở hữu xe đạp đã tự nguyện có đơn không yêu cầu định giá tài sản, nên không tiến hành định giá thiệt hại tài sản.*

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe đạp màu xanh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm sát 38X1-019.47; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001317, tên chủ xe Hoàng Văn Đ1 (sinh năm 1992, con đẻ của bị cáo Hoàng Văn L), đăng ký cấp ngày 08/8/2011; 01 giấy bảo hiểm TNDS mô tô xe máy số 2666227; 01 giấy phép lái xe số Q216315 mang tên Hoàng Văn L, do Sở GTVT tỉnh H cấp ngày 16/01/2004. Xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, ngày 22/8/2025, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Dương Kim H 01 xe đạp màu xanh; trả lại cho đại diện theo ủy quyền của chủ sở hữu là Hoàng Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm sát 38X1-019.47,

01 giấy chứng nhận đăng ký xe và bảo hiểm TNDS liên quan. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số Q216315 mang tên Hoàng Văn L, Cơ quan CSĐT tiếp tục tạm giữ và chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000 đồng, gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với hai phương tiện liên quan trong vụ án, do không bị hư hỏng nên đại diện chủ sở hữu không có yêu cầu bồi thường.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 28/CT-VKS-KV1 ngày 11/9/2025, *MERGEFORMAT Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: người phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, người phạm tội thành khẩn khai báo, người phạm tội là người có công với cách mạng theo quy định tại điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự; người bị hại có một phần lỗi khi chuyển hướng không có tín hiệu chuyển hướng, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, bố mẹ bị cáo được Nhà tặng thưởng nhiều Huân chương, Bằng khen trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và trong lao động sản xuất, bố là thương binh hạng 4/4, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự, các bên đã tự thỏa thuận, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét; về vật chứng là xe mô tô, xe đạp và giấy tờ xe mô tô Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không có ý kiến; đối với Giấy phép lái xe mang tên bị cáo, đề nghị trả lại cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật; ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật, bị cáo là người cao tuổi nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô, xe đạp, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội. Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 12/5/2025, Hoàng Văn L (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 38X1-019.47 chở theo phía sau chị Lê Thị T đi trên đường Q hướng từ Thiên Cầm đi cầu Cửa Sót với tốc độ khoảng 40km/h. Cùng thời điểm này, bà Võ Thị Q đang điều khiển xe đạp di chuyển trên đường Quốc lộ 15B, cùng chiều đường, làn đường với Hoàng Văn L. Khi đi đến Km 290+800 Quốc lộ A, đoạn qua địa phận thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (nay là xã T, tỉnh Hà Tĩnh), đây là khu vực có hệ thống biển cảnh báo nguy hiểm “Đoạn đường thường có trẻ em đi qua, chiều dài đoạn đường cảnh báo nguy hiểm là 250m” (W225.S.501), “Giao nhau với đường không ưu tiên” (W207a), “Chợ”, đồng thời là khu vực trước ngã tư đường, Hoàng Văn L do không làm chủ tốc độ và giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước cùng làn đường nên xe mô tô do L điều khiển đã va chạm với xe đạp do bà Võ Thị Q điều khiển, hậu quả bà Võ Thị Q bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh H, đến 19 giờ ngày 12/5/2025 thì tử vong. Hoàng Văn L sau khi gây tai nạn, đã không dừng xe lại để kiểm tra tình hình sức khỏe của bà Võ Thị Q mà tiếp tục điều khiển xe mô tô rời khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo Hoàng Văn L điều khiển phương tiện đi vào khu vực có hệ thống biển báo nguy hiểm (đoạn đường thường có trẻ em đi qua, giao nhau với đường không ưu tiên, chợ), đồng thời sắp tới khu vực nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, nhưng đã không chủ động giảm tốc độ, giữ khoảng cách đến mức có thể dừng lại an toàn với phương tiện phía trước cùng làn đường. Do đó, đã xảy ra va chạm với người đi xe đạp là bà Võ Thị Q khi bà Q đang di chuyển từ mép đường ra để chuẩn bị chuyển hướng. Sau khi gây ra tai nạn, Hoàng Văn L đã được chị Lê Thị T ngồi sau xe trao đổi quay lại kiểm tra tình hình, mặc dù bị cáo không bị thương tích, xe máy không bị ngã nhưng không ở lại kiểm tra tình hình sức khỏe bà Q mà rời khỏi hiện trường.

Hành vi nêu trên của Hoàng Văn L đã vi phạm quy tắc an toàn khi tham gia giao thông đường bộ quy định tại khoản 26 Điều 9, khoản 1, điểm b, d, e khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024; khoản 1 Điều 11 Thông tư 38/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024, cụ thể:

Tại khoản 26 Điều 9 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, quy định:

“Điều 9. Các hành vi bị nghiêm cấm

...

26. Bỏ trốn sau khi gây tai nạn giao thông đường bộ để trốn tránh trách nhiệm; ...”

Tại Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, quy định:

“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải chấp hành quy định về tốc độ, khoảng cách an toàn tối thiểu với xe phía trước cùng làn đường hoặc phân đường.

...

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

.....

b) Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm;

d) Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ;

e) Khu vực chợ;...”

Tại khoản 1 Điều 11 Thông tư 38/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024, quy định:

“1. Khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông trên đường bộ, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải giữ một khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước cùng làn hoặc phân đường, cùng chiều đi xe của mình...”

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại đến tính mạng người khác, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nói trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Đối với bà Võ Thị Q, quá trình tham gia giao thông khi di chuyển từ mép đường ra để chuyển hướng tại ngã tư không có tín hiệu xin chuyển hướng cũng có một phần lỗi.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, “Người phạm tội là người có công với cách mạng” (bị cáo tham gia kháng chiến tại chiến trường Campuchia và được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba) quy định tại điểm b, s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: trong vụ án này người bị hại có một phần lỗi, gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bố và mẹ của bị cáo được Nhà tặng thưởng nhiều Huân chương, Bằng khen trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và trong lao động sản xuất, bố bị cáo là thương binh loại 4/4.

[4] Về hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; phạm tội lỗi vô ý hậu quả xảy ra ngoài ý muốn; bị cáo rời khỏi hiện trường sau khi gây tai nạn là chủ quan nghĩ va chạm nhẹ vì xe bị cáo không bị ngã, bà Q bị ngã nhẹ không thương tích gì rồi sẽ tự đứng

dây được, bị cáo vội nên đi làm luôn, sau đó biết Cơ quan Công an tìm người liên quan đến vụ án, 13h chiều cùng ngày đến trình báo sự việc, thăm hỏi gia đình bị hại thường xuyên, đã bồi thường thiệt hại đầy đủ; đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, xử mức án khởi điểm khung hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp, bị cáo cũng đã lớn tuổi, có điều kiện cải tạo tại địa phương để tự chăm sóc bản thân. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Liên quan đến vụ án: chị Lê Thị T là người ngồi phía sau xe của bị cáo Hoàng Văn L thời điểm va chạm xảy ra và cùng Hoàng Văn L rời khỏi hiện trường. Quá trình điều tra xác định, chị Lê Thị T đã trao đổi với bị cáo Hoàng Văn L về việc người điều khiển xe đạp bị ngã và muốn dừng xe quay lại để kiểm tra tình hình. Tuy nhiên bị cáo không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe mô tô đi thẳng. Chị Lê Thị T ngồi phía sau xe mô tô, trong thế bị động, nên việc dừng xe hay đi tiếp phụ thuộc vào ý thức chủ quan của bị cáo Hoàng Văn L. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét hành vi “không cứu giúp người đang trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng” của chị Lê Thị T là có căn cứ, đúng quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thoả thuận và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô, giấy tờ xe mô tô, xe đạp bị tạm giữ đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật. Giấy phép lái xe mô tô trả lại cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người cao tuổi nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260, điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2025).

Giao bị cáo Hoàng Văn L cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87, Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L 01 Giấy phép lái xe số Q216315 mang tên Hoàng

Văn L, do Sở GTVT tỉnh H cấp ngày 16/01/2004 (vật chứng đang lưu tại hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Hoàng Văn L không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 1 - Hà Tĩnh;
- Phòng THADS khu vực 1 - Hà Tĩnh;
- Phòng THA hình sự Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Thiên Cầm, tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo; Người đại diện của người bị hại;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HSVA, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào